TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 8074:2009

DỊCH VỤ FAX TRÊN MẠNG ĐIỆN THOẠI CÔNG CỘNG -CÁC YÊU CẦU

Facsimile service on the PSTN - Requirements

TCVN 8074:2009

MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	4
1 Phạm vi áp dụng	5
2 Tài liệu viện dẫn	5
3 Định nghĩa và chữ viết tắt	5
4 Quy định chung	7
5 Chỉ tiêu chất lượng	7
5.1 Chỉ tiêu kênh thoại	7
5.2 Chỉ tiêu thiết lập cuộc gọi	7
5.3 Chỉ tiêu chất lượng cuộc gọi	8
5.4 Quy định thời gian chờ lắp đặt thiết bị đầu cuối	10
5.5 Quy định thời gian chờ sửa chữa	10
5.6 Quy định về việc tính cước	10
5.7 Quy định thời gian biểu giao dịch về cung cấp dịch vụ fax	10
5.8 Quy định tiếp nhận khiếu nại và trả lời khiếu nại của khách hàng	10
5.9 Khiếu nại của khách hàng về chất lượng dịch vụ fax	10
5.10 Mức độ hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ	11
Phụ lục A (quy định) - Mẫu lấy ý kiến để đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng	12
Phụ lục B (quy định) - Mẫu báo cáo chất lượng dịch vụ fax	13
Phụ lục C (quy định) – Sai hỏng trong các cuộc gọi	15
Phụ lục D (quy định) - Chỉ tiêu kỹ thuật cho trao đổi thử	17
Phụ lục E (tham khảo) - Biểu đồ kiểm tra truyền dẫn fax	18
Phụ lục F (quy định) – Phương pháp đo	19

Lời nói đầu

TCVN 8074:2009 được xây dựng trên cơ sở soát xét, chuyển đổi từ Tiêu chuẩn Ngành TCN 68-187:1999 "Dịch vụ fax trên mạng điện thoại công cộng – Tiêu chuẩn chất lượng" do Tổng cục Bưu điện (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) ban hành theo Quyết định số 837/1999/QĐ-TCBĐ ngày 27/12/1999. Các yêu cầu kỹ thuật được xây dựng dựa trên các khuyến nghị của Liên minh Viễn thông quốc tế - Bộ phận Tiêu chuẩn hóa viễn thông (ITU-T) về chất lượng dịch vụ fax nhóm 3 trên mạng điện thoại công cộng như các khuyến nghị E.450, E.452, E.453, E.456, E.457, COM 2-58-E...

TCVN 8074:2009 do Viện Khoa học Kỹ thuật Bưu điện (RIPT) biên soạn theo đề nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị và Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Dịch vụ fax trên mạng điện thoại công cộng - Các yêu cầu

Facsimile service on the PSTN - Requirements

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định các chỉ tiêu chất lượng cơ bản cho dịch vụ fax được cung cấp trên mạng điện thoại công cộng PSTN.

Tiêu chuẩn này chỉ áp dụng cho dịch vụ fax thuê bao (telefax), sử dụng thiết bị fax nhóm III phù hợp tiêu chuẩn tương ứng.

2 Tài liêu viên dẫn

COM 8-106-E (1/1995): Basic document for Facsimile Group 3 conformance testing (Tài liệu đo đánh giá chất lượng thiết bị fax nhóm 3)

ITU-T T.30: Procedure for document facsimile transmission in the general switched telephone network (Thủ tục truyền dẫn fax trên mạng điện thoại chuyển mạch chung)

ITU-T T.4: Standardization of group 3 facsimile appratus for document transmission (Chuẩn hóa thiết bị fax nhóm 3 để truyền văn bản)

ITU-T F.160: General operational provisions for the international public facsimile service (*Các điều kiện hoạt động chung đối với dịch vụ fax công cộng quốc tế*)

Khuyến nghị ITU-T E.450: Facsimile quality of service on PSTN - General aspects (Chất lượng dịch vụ fax trên PSTN - Những vấn đề chung)

ITU-T E.451: Facsimile call cut - off performance (Chất lương cuộc gọi fax)

ITU-T E.452: Facsimile modem speed reduction and transaction times (Suy giảm tốc độ fax modem và thời gian giao dịch)

ITU-T E.453: Facsimile image quality as corrupted by transmission induced scan line errors (Chất lượng ảnh của bản fax khi gặp lỗi truyền dẫn dễn dễn lỗi đường quét)

ITU-T E.456: Test transaction for facsimile transaction performance (Do thủ chất lương giao dịch fax)

ITU-T D.70: General trariff principles for the international public facsimile service between public bureaux (Các nguyên tắc chung về thuế đối với dịch vụ fax quốc tế giữa các mạng công cộng)

ITU-T T.21: Standardized test chart for facsimile transmission (Mô hình thử chuẩn đối với truyền dẫn fax)

ITU-T E.457: Facsimile measurement methodologies (Các phương pháp đo máy fax)

3 Định nghĩa và chữ viết tắt

3.1 Định nghĩa